TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/QĐ - TA	*Phú Thọ, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu T.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 18/QĐ - TA ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Đặng Văn V.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1989.

Số CCCD: 026089003374 ngày cấp 24/7/2023. Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12.

Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/11/2025, Đặng Văn V bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Đặng Văn H và bà Phạm Thị L.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Thanh K - Phó Trưởng Công an xã T (theo giấy ủy quyền ngày 22/6/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đặng Văn V là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022, loại ma túy sử dụng là heroin, hình thức sử dụng là hít. Ngày 03/6/2026, V được Công an xã T mời lên kiểm tra nước tiểu bằng hình thức xét nghiệm. Tại buổi làm việc, V đã tự thừa nhận ngày 02/6/2026 V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện dương tính với ma túy khi xét nghiệm nước tiểu. Cùng ngày, V có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy. Theo đó Trạm Y tế xã T có kết quả xác định Đặng Văn V nghiện chất ma túy. Công an xã T đã lập biên bản yêu cầu Việt trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 03/6/2026 đến hết ngày 10/6/2026 phải đến Ủy ban nhân dân xã T để làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc đến Trung tâm Y tế K1 để đăng ký điều trị các chất dạng thuốc phiện thay thế theo quy định nhưng hết thời hạn, V không tự nguyện đăng ký.

Tại bản tường trình ngày 03/6/2026; biên bản làm việc ngày 11/6/2026 và biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 11/6/2026 của Công an xã T, V đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân đang nghiện ma túy, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế xã T là khách quan. Ngày 11/6/2026, Công an xã T có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn V.

Với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của V, Công an xã T đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2 - Phú Thọ với thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn V đảm bảo đúng trình tự thủ tục và đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2025); Điều 27, Điều 28, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma tuý; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị quyết 116/2021/NQ- CP; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao để xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V với thời hạn từ 19 tháng đến 22 tháng.

Người bị đề nghị Đặng Văn V vắng mặt tại phiên họp, tuy nhiên trong bản tự khai, bản tường trình, các biên bản làm việc tại Công an xã T, V thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, thấy rằng:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Đặng Văn V đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh về tệ nạn ma tuý trong xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Thấy rằng, V là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 11/11/2025, Đặng Văn V bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025. Mặc dù, V đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng V không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 02/6/2026.

Ngày 03/6/2026, Công an xã T đã yêu cầu Việt trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 03/6/2026 đến hết ngày 10/6/2026 phải đến Ủy ban nhân dân xã T để làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc đến Trung tâm Y tế K1 để đăng ký điều trị các chất dạng thuốc phiện thay thế theo quy định nhưng V không thực hiện là thuộc trường hợp "không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện" theo khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma tuý; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại phiên họp V vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện V là người nghiện ma túy và đã tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm của mình, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. V không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của V đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma tuý, góp phần để tệ nạn ma tuý gia tăng, gây hiểm họa cho toàn xã hội nói chung và gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá cũng như phá hoại hạnh phúc, tài sản của đối tượng và gia đình nói riêng. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V như đề nghị của Công an xã T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ là phù hợp.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C1 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đặng Văn V tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số B - Phú Thọ; địa chỉ: Thôn G, xã T, tỉnh Phú Thọ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ có quyền kháng nghị, Công an xã T có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã T tổ chức thi hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 - Phú Thọ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Phú Thọ;
- Công an xã Tiên Lữ;
- UBND xã Tiên Lữ;
- Người bị áp dụng (Đặng Văn Việt);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang